

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày: 14/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Nguyễn Chí Hiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019; quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Tú A, sinh năm 1995 tại Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 151C, phường P, thành phố N, tỉnh Nam Định, nơi ở hiện nay: Số 148, C, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc V và bà Ngô Thị Thanh T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2018 đến ngày 26/7/2018; bắt buộc chữa bệnh từ ngày 26/7/2018 đến ngày 09/01/2019; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Tú A:** Luật sư Trần Hữu N và luật sư Dương Đức D - Văn phòng luật sư Đ thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Phòng 748, Tòa nhà V, số 26 Đường L, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Đặng Công B (tên gọi khác Thích Thanh B), sinh năm 1974; nơi cư trú: Chùa B, thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 8, N, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Nguyễn Văn C; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị N (tên gọi khác Nguyễn Thị L); vắng mặt.

- + Anh Đỗ Văn H; vắng mặt.
- + Bà Trần Thị Vân A; vắng mặt.
- + Ông Trần Quốc V; vắng mặt.
- + Bà Ngô Thị Thanh T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 04/3/2018, Trần Tú A cùng gia đình đến làm lễ tại chùa B, thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam do ông Đặng Công B là sư trụ trì vì trước đó Trần Tú A có biểu hiện tâm lý không bình thường. Đến khoảng 02 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi làm lễ xong ông B hỏi Tú A “*có muốn ở lại chùa tu không*”, Tú A đồng ý ở lại và bảo đang đói; ông B dẫn Tú A về phòng mình và gọt hoa quả cho Tú A ăn, sau đó ông B đưa Tú A 01 lá bùa thì Tú A bị ảo giác do dùng ma túy trước đó nên cầm chiếc dao gọt hoa quả dài 19cm để ở cạnh bàn đứng đối diện, cách ông B khoảng 50cm đâm một nhát vào thành bụng trái ông B làm ông B bị thương. Ông B chạy ra ngoài hô lên thì anh Nguyễn Văn C là con nuôi ông B chạy vào có cầm một then cửa bằng kim loại vụt vào người Tú A làm Tú A bị thương nhẹ.

Ông Đặng Công B được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện V - Hà Nội đến ngày 20/3/2018 thì ra viện.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 04/3/2018 của Trung tâm y tế huyện L xác định Trần Tú A dương tính với Marijuana (cần sa).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/18/TgT ngày 06/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *Do yêu cầu giám định khẩn cấp của Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân nên tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Đặng Công B tại thời điểm giám định là 42%.*

Quá trình bị giam giữ tại Công an huyện Lý Nhân, Trần Tú A có biểu hiện tâm lý không bình thường nên Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Trần Tú A. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 175/KLGD ngày 05/6/2018 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm phạm tội bị can Trần Tú A bị bệnh rối loạn loạn thần do sử dụng cần sa. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F12.5. Tại các thời điểm trên bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*

Sau đó Trần Tú A được đưa đi chữa bệnh bắt buộc từ ngày 26/7/2018 đến ngày 09/01/2019.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 02/GĐSKTT-SBBCB ngày 05/01/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Hiện tại tình trạng bệnh tâm thần của Trần Tú A ở giai đoạn ổn định. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.*

Sau đó cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân đã trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của ông Đặng Công B; tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 11/19/TgT ngày 28/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- *Vỡ cơ hoành đã phẫu thuật, kết quả tốt.*
- *Chấn thương lá lách và thận trái điều trị bảo tồn, không có biến chứng.*

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Tú A đã tích cực tác động và nhờ gia đình bồi thường cho ông Đặng Công B số tiền 100.000.000 đồng; ông Đặng Công B không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng thu giữ: 01 màn tuyn trắng có bám dính chất dịch màu nâu đỏ, đã khô; 01 con dao gọt hoa quả dài 44cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 45cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 19cm; 01 thanh sắt hình tròn màu đen, loại then cửa dài 45,8cm; 01 dây lưng dài 1,1m; 01 mảnh bông có thấm chất dịch màu đỏ được đựng trong túi nilon dán kín.

Bị cáo Trần Tú A bị thương nhẹ nên từ chối giám định sức khỏe và không yêu cầu Nguyễn Văn C bồi thường.

Công an huyện Lý Nhân đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn C về hành vi đánh bị cáo Trần Tú A.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSLN ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Tú A về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên trong phần tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tú A từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Hướng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Tú A khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của kiểm sát viên.

- Người bào chữa: Nhất trí với tội danh mà kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần Tú A nhưng đề nghị áp dụng Điều 54 và khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 10 tháng tù bằng với thời gian đã giam giữ và thời gian đi chữa bệnh bắt buộc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo Trần Tú A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu được cùng các tài liệu khác lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 04/3/2018, tại chùa B, thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam; Trần Tú A bị ảo giác do dùng ma túy (cần sa) nên đã cầm con dao gọt hoa quả dài 19cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 9,5cm) bằng tay phải đứng đối diện đâm ông Đặng Công B là sư trụ trì một nhát vào thành bụng trái làm ông B bị thương, tổn hại 30% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của Trần Tú A đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Trần Tú A đề nghị áp dụng Điều 54 và khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an địa phương, vì vậy phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật và người bị hại; bị cáo đã tích cực tác động và nhờ gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ trong quá trình công tác được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, bằng khen; mẹ đẻ được tặng bằng khen; ông bà nội, ngoại bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng nhiều Huân Chương kháng chiến - Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Tú A có nhân thân tốt, sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo đã khắc phục hậu quả, được người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì vậy cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm chung, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù

hợp, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa và thấy được chính sách nhân đạo của Nhà Nước đối với người phạm tội.

Tuy bị cáo có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả bị cáo gây ra nên không xem xét để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, vì vậy Viện kiểm sát đã đưa bị cáo đi bắt buộc chữa bệnh theo khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự; việc bắt buộc chữa bệnh theo khoản 1 Điều 49 Bộ luật hình sự không được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Do đó không chấp nhận quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Trần Tú A.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 màn tuyn trắng có bám dính chất dịch màu nâu đỏ, đã khô; 01 con dao gọt hoa quả dài 44cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 45cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 19cm; 01 thanh sắt hình tròn màu đen, loại then cửa dài 45,8cm ông Bằng không nhận lại; 01 dây lưng dài 1,1m bị cáo Trần Tú A không nhận lại; 01 mảnh bông có thấm chất dịch màu đỏ được đựng trong túi nilon dán kín đều không có giá trị sử dụng, tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo.

[8] Các vấn đề khác: Nguyễn Văn C có hành vi đánh Trần Tú A nhưng Trần Tú A chỉ bị xây sát nhẹ, Tú A không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên Công an huyện Lý Nhân xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn C là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 - Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tú A phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tú A 30 (*ba mươi*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 60 (*sáu mươi*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Tú A cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 màn tuyn trắng có bám dính chất dịch màu nâu đỏ, đã khô; 01 con dao gọt hoa quả dài 44cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 45cm; 01 con dao gọt hoa quả dài 19cm; 01 thanh sắt hình tròn màu đen, loại then cửa dài 45,8cm; 01 dây lưng dài 1,1m; 01 mảnh bông có thấm chất dịch màu đỏ được đựng trong túi nilon dán kín.

(Tình trạng và đặc điểm các vật chứng trên được ghi nhận tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện L vào ngày 13/3/2019).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Tú A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo; bị hại; đương sự.
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thành Nam